TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN B** **TỈNH YÊN BÁI** Số: 58/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Yên B, ngày 15 tháng 7 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN B, TỈNH YÊN BÁI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đức.

Ông Nguyễn Văn Thống

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235, Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 20-5-2022.

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị H - Sinh năm 1987.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Vực Tuần, xã C.T, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

Chỗ ở: Thôn Đoàn Kết, xã C.A, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Lại Hữu B - Sinh năm 1986.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đoàn Kết, xã C.A, huyện Yên B, tỉnh Yên Bái.

2 - Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

+ Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nông Thị H và anh Lại Hữu B thuận tình ly hôn.

+ Về con chung:

Chị Nông Thị H và anh Lại Hữu B thống nhất thỏa thuận:

Giao hai con chung Lại Mai Hoài, sinh ngày 01/11/2009; Lại Khánh M, sinh ngày 21/8/2011, cho chị Nông Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Lại Hữu B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền được cản trở.

+ Về tài sản chung, nợ chung:

Chị Nông Thị H và anh Lại Hữu B tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí:

Chị Nông Thị H nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm – Hôn nhân gia đình là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* anh đã nộp theo biên lai thu số: AA/2021/0001683 ngày 20-5-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên B, tỉnh Yên Bái. Chị H đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7A, Điều 7B và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên B;
- THA huyện Yên B;
- UBND xã C.A.
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Kim Sơn